

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HÒA THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 120<sup>A</sup>/2021/HSST

Ngày: 23-11-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Trúc Đào.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thu Trang;

Bà Đỗ Thị Mỹ Hạnh.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Thảo Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quốc Sĩ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 115/2021/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Đoàn Văn H**, sinh năm 1979; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số X, tổ X, ấp TX, xã TX, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: **5/12**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; con ông Đoàn Châu H (chết) và bà Phạm Ngọc S (chết); có vợ Phan Thị Thu T và 02 người con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**2. Bùi Quang D**, sinh năm 1968, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số C, tổ L, ấp T, xã T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Cao đài; con ông Bùi Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị T (chết); **có vợ Nguyễn Thị Thúy L** và 01 người con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**3. Lâm Hồng Z**, sinh năm 1969, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số nhà M, tổ X, ấp T, xã T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh;

nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: **4/12**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông Lâm Thành K (chết) và bà Lê Thị Th (chết); **vợ: Bùi Kim H** và 02 người con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**4. Nguyễn Thị Thanh Th** (tên gọi khác: Bé), sinh năm 1986, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn B, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú hiện nay: Số nhà M, tổ M, khu phố L, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: **không biết chữ**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Đỗ Thị L (chết); chồng: Hồ Tấn D và 02 người con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**5. Trần Thị L**, sinh năm 1947, tại Long An; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp T, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: **2/12**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông Trần Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết), có chồng Trần Văn Th (chết) và 05 người con.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**6. Trần Thị N** (tên gọi khác: Bảy già), sinh năm 1953, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: số nhà X, tổ C, khu phố H, phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: **không có**; trình độ học vấn: **03/12**; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; con ông Trần Văn P (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); có chồng Phùng Văn B và 05 người con.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC ngày 28/5/2020 của Công an xã Trường Tây xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 11/6/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, Đoàn Văn H cùng các bị cáo Bùi Quang D, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th, Trần Thị L, Trần Thị L cùng nhau đánh bạc tại nhà số x, ấp Trường G, xã Trường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. H bỏ ra 30.000 đồng để mua 03 bộ bài Tây loại 52 lá để cùng bị cáo Bùi Quang D thay phiên nhau làm cái đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài bửu cho các bị cáo Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th, Trần Thị L, Trần Thị L tham gia đặt cược. Theo quy ước, H và D thay phiên nhau mỗi người làm cái 04 ván, tiền đặt cược ít nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng mỗi ván. Cách thức chơi bài: Người làm cái sử dụng bộ bài tây 52 lá, loại bỏ 12 lá có hình, còn lại 40 lá nút chia ra nhiều tụ, tùy theo số người tham gia, mỗi tụ 04 lá bài. Sau khi chia bài, người chơi bắt tụ bài của mình và sắp xếp thành 2 chi, mỗi chi 2 lá bài, sau đó đem so sánh với bài của người làm cái, nếu người đặt cược thắng thì sẽ được cái chung tiền bằng với số tiền đặt cược, nếu thua thì cái sẽ ăn hết số tiền đặt cược.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, hành vi đánh bạc của các bị cáo bị Công an thị xã Hòa Thành bắt quả tang, vật chứng trong vụ án bao gồm tiền thu giữ tại chiếu bạc 2.650.000 đồng, 03 bộ bài tây loại 52 lá; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, 05 điện thoại di động, xe máy cùng các đồ vật có liên quan.

Thu trên người các bị cáo tổng số tiền 4.890.000 đồng, các bị cáo mang theo tiền dùng để đánh bạc, cụ thể như sau:

- Đoàn Văn H mang theo khoảng 1.600.000 đồng đến 1.700.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt quả tang thu giữ trên người bị cáo 630.000 đồng.
- Bùi Quang D mang theo khoảng 2.500.000 đồng đến 2.700.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt quả tang thu giữ trên người bị cáo 2.000.000 đồng.
- Lâm Hồng Z mang theo 1.960.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt thu giữ 1.460.000 đồng.
- Nguyễn Thị Thanh Th mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt thu giữ 400.000 đồng.
- Trần Thị L đem theo 200.000 đồng để đánh bạc, thua hết tiền.
- Trần Thị L mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, lúc bị bắt thu giữ 400.000 đồng.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 7.540.000 đồng.

\* Kê biên tài sản:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành đã kê biên 01 quyền sử dụng đất diện tích 12.679 m<sup>2</sup>, thửa số 01,04, tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành của Bùi Quang D.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSHT ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, Trần Thị L, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th, Trần Thị L về tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo H từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang D từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung bị cáo D từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lâm Hồng Z từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 06 đến 09 tháng tù giam về tội “đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt theo quy định.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s, o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị L từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo H, Dũng, Út, Thúy, Lụa.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo Z, N, T, L. Giải tỏa lệnh kê biên đối với bị cáo Bùi Quang D.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 18/3/2021, Công an thị xã Hòa Thành bắt quả tang Đoàn Văn H đang làm cái cho 05 bị cáo cùng tham gia đánh bạc gồm Bùi Quang D, Trần Thị L, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th, Trần Thị L. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên người các bị cáo tại thời điểm bị bắt là 4.890.000 đồng, số tiền thu trên chiếu bạc là 2.650.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.540.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Cờ bạc là tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, làm tiêu tán tài sản và kinh tế của nhiều gia đình. Các bị cáo biết rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xem xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo H, D, Th, z, L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo L là người trên 70 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.3] Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo L dùng số tiền 200.000 đồng vào việc đánh bạc - thấp nhất so với các bị cáo khác nhưng lại có nhân thân xấu: Ngày 18/3/2021 bị cáo bị bắt quả tang đang tham gia đánh bạc cùng Đoàn Văn H và các bị cáo khác trong vụ án này, đến ngày 26/3/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xử phạt 09 tháng cải tạo không giam

giữ về tội “đánh bạc”, bị cáo chưa chấp hành hình phạt và đang bị khởi tố, điều tra trong vụ án này thì lại tiếp tục bị khởi tố, bắt tạm giữ, chuyển tạm giam trong vụ án khác (vụ án thứ ba) về hành vi đánh bạc dưới hình thức đặt tài xỉu, bài bừa thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính từ ngày 11/6/2021 cho đến nay, đang chờ truy tố xét xử; ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25/QĐ-XPVPHC ngày 28/5/2020 của Công an xã Trường Tây xử phạt 1.500.000 đồng, Như vậy, cần xử phạt bị cáo L mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do do bị cáo chưa chấp hành hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ theo bản án số 24/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành nên quy đổi cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ thành 01 ngày tù giam, 09 tháng cải tạo không giam giữ thành 03 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt theo quy định.

Các bị cáo H, Dũng, Út, Th đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, riêng bị cáo L có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú rõ ràng, do đó, xét thấy không cần các ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo. Theo đó, sự phân hóa mức hình phạt cụ thể như sau:

Bị cáo H là người chuẩn bị các bộ bài, tìm địa điểm đánh bạc, trực tiếp tham gia làm cái đánh bạc với số tiền từ 1.600.000 đồng đến 1.700.000 đồng nên bị cáo có mức án cao hơn so với các bị cáo còn lại trong vụ án này.

Bị cáo D là người sử dụng số tiền khoảng 2.500.000 đồng nhiều nhất trong số các bị cáo để tham gia đánh bạc, cùng bị cáo H làm cái xoay vòng cho các bị cáo còn lại tham gia nên phải chịu mức hình phạt bằng với bị cáo H và cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo Z sử dụng số tiền 1.960.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo H, Dũng và cao hơn các bị cáo còn lại.

Bị cáo Th, L đều sử dụng số tiền 500.000 đồng vào việc đánh bạc nên các bị cáo này phải chịu hình phạt ngang bằng nhau và thấp nhất trong số các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho tất cả các bị cáo do các bị cáo H, D, z, T không có thu nhập ổn định, riêng bị cáo L đã hơn 70 tuổi, hiện không còn lao động tạo ra thu nhập.

Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4.4]. Về hình phạt bổ sung: Cần thiết phạt bổ sung bị cáo D và bị cáo H theo đề nghị của Viện Kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo còn lại.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[5.1]. Về kê biên tài sản: Xét thấy việc kê biên tài sản không còn cần thiết nên cần Giải tỏa lệnh kê biên số 12/L ngày 17/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kê biên đối với thửa đất số 01,04 tờ bản đồ số 05, diện tích 12679 m<sup>2</sup>, tại ấp T, xã T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Bùi Quang D.

Đối với số tiền tịch thu trên chiếu bạc 2.650.000 đồng và tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc khi bị bắt là 4.890.000 đồng, tổng cộng là 7.540.000 đồng tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5.2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài Tây (đã qua sử dụng); 02 bộ bài Tây, loại 52 lá/bộ (chưa sử dụng); 01 mũ bảo hiểm màu cam có in dòng chữ “SUPERIOR PROTECTION” đã qua sử dụng; 01 chăn vải màu hồng có kích thước 1.5m × 2 m bị thủng 2 lỗ, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Điện thoại di động của các bị cáo H, Dũng, Út, N, Th không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo, riêng bị cáo H, D có hình phạt bổ sung là phạt tiền nên tạm giữ 02 điện thoại của hai bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô biển số 70B1-792.37, nhãn hiệu HALONG, loại xe Dream Trung Quốc, màu sơn nâu, số máy 1P50FMG320198715, số khung VHLPCG0022H003285, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu, là tài sản của bị cáo Th, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố các bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th (Bé), Trần Thị L (Bảy già), Trần Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Bùi Quang D 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lâm Hồng Z 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th (Bé) 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, o khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân các xã, phường được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, Lâm Hồng Z cho Ủy ban nhân dân xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Trường Tây trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th (Bé) cho Ủy ban nhân dân phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Long Thành Bắc trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th, Trần Thị L.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, mỗi bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp vào Ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị L (tên gọi khác: Bảy già) 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ tại bản án sơ thẩm số 24/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành được quy đổi thành 03 tháng tù giam, buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

**2.1** Tịch thu sung vào Ngân sách Nước: số tiền 7.540.000 (bảy triệu, năm trăm bốn mươi nghìn) đồng: trong đó tiền thu trên chiếu bạc là 2.650.000 (hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền thu trên người các bị cáo là 4.890.000 (bốn triệu, tám trăm chín mươi nghìn) đồng.



**2.2. Tịch thu tiêu hủy:** 01 bộ bài Tây loại 52 lá (đã qua sử dụng); 02 bộ bài Tây, loại 52 lá/bộ (chưa qua sử dụng); 01 mũ bảo hiểm màu cam có in dòng chữ “SUPERIOR PROTECTION” (đã qua sử dụng); 01 tấm vải mềm, màu hồng có kích thước  $1.5\text{m} \times 2\text{m}$  bị thủng 2 lỗ (đã qua sử dụng).

**2.3. Trả lại cho các bị cáo:**

Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu vàng, số Imei1: 356209/06/752963/3; imei 2: 356210/06/752963/1 (kiểm tra trên thân máy, đã qua sử dụng).

(Giao Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành tạm giữ để đảm bảo thi hành án)

Trả lại cho bị cáo Bùi Quang D 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số imei: 353836088294568 (kiểm tra bên trong máy), bên trong có gắn thẻ sim số seri 898404800006149249 (đã qua sử dụng).

(Giao Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành tạm giữ để đảm bảo thi hành án).

Trả lại cho bị cáo Lâm Hồng Z 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, số imei1: 350085532160501, số imei2: 350085532660500 (kiểm tra trên thân máy, đã qua sử dụng), bên trong máy không có pin.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 màu đen, số Imei1: 358131/09/614967/0; imei 2: 358132/09/614967/8 (kiểm tra trên thân máy, đã qua sử dụng) và 01 xe mô tô biển số 70B1-792.37, nhãn hiệu HALONG, loại xe Dream, màu sơn nâu, số máy 1P50FMG-3\*20198715\*, số khung VHLPCG0022H003285 (đã qua sử dụng), không có gương chiếu hậu.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei1: 359002098090247 (kiểm tra trên thân máy), bên trong có gắn thẻ sim số seri 8984048000318425884 đã qua sử dụng, bên trong máy không có pin.

**3. Về kê biên tài sản:** Giải tỏa lệnh kê biên số 12/L ngày 17/9/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kê biên đối với thửa đất số 01,04 tờ bản đồ số 05, diện tích  $12679\text{ m}^2$  tọa lạc tại ấp Trường Thiện, xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh của bị cáo Bùi Quang D.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Đoàn Văn H, Bùi Quang D, Lâm Hồng Z, Nguyễn Thị Thanh Th (Bé), Trần Thị L (Bảy già), Trần Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS thị xã Hòa Thành;
- Công an thị xã Hòa Thành;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.